

Số: 4886/KL-TTTP

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 12 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty TNHH ICT Vina

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTTP ngày 07/10/2025 của Chánh Thanh tra thành phố Đà Nẵng về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động, từ ngày 30/10/2025 đến ngày 13/11/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH ICT Vina (viết tắt là Công ty).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/12/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty TNHH ICT Vina được thành lập từ năm 2018 và được Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 401908261, cấp thay đổi lần thứ 25 ngày 11/8/2025. Địa chỉ trụ sở: Lô A18-1, A19, đường số 12, khu Công nghệ cao Đà Nẵng, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu là sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. Đến ngày 30/6/2025, Công ty có 181 người lao động.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thực hiện các báo cáo định kỳ

- Báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động: Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có thực hiện Báo cáo 06 tháng đầu năm 2024, năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động và khoản 1 Điều 49 Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao;

- Báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng người lao động nước ngoài: Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có thực hiện Báo cáo 06 tháng đầu năm 2024, năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;



- Báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động: Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có thực hiện Báo cáo 06 tháng đầu năm 2024, năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2. Tuyển dụng, đào tạo và thử việc người lao động

- Số lao động tuyển mới trong kỳ thanh tra của Công ty là 57 lao động. Công ty có xây dựng Quy chế tuyển dụng, phỏng vấn. Công ty không thu phí tuyển dụng người lao động, nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động, không giữ bản chính văn bằng, chứng chỉ gốc hoặc giấy tờ tùy thân của người lao động sau khi tuyển dụng;

- Thời gian thử việc người lao động thực hiện theo đúng quy định tại Điều 25 Bộ luật Lao động năm 2019. Qua kiểm tra Hợp đồng lao động (HĐLĐ) và hồ sơ kèm theo thể hiện nội dung thử việc được kết hợp trong HĐLĐ, lương thử việc thỏa thuận được trả đảm bảo theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Lao động năm 2019 và Công ty thực hiện đóng bảo hiểm đối với thời gian thử việc trên 01 tháng.

3. Thực hiện hợp đồng lao động (HĐLĐ)

- Số người không thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động: 0 người;
- Số người thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động và đã ký trong thời kỳ thanh tra: 168 người, chia ra: Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 96 người; Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên: 66 người;
 - + Hợp đồng lao động thử việc: 06 người.
- Số người đang học nghề, thử việc: 06 người;
- Số người lao động thuê lại: 0 người;
- Số lao động bị mất việc làm trong thời kỳ thanh tra: 0 người;
- Số lao động thôi việc trong thời kỳ thanh tra: 23 người; số người đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc là 03 người với số tiền đã trả: 13.488.953 đồng;
- Nội dung HĐLĐ cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động và Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.

4. Đối thoại, thương lượng, ký thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT)

- Công ty đã tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo đúng quy định tại Điều 39 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, số lượng tham gia đối thoại của bên người lao động chưa đảm bảo; chưa xác định danh sách thành viên



và công khai danh sách đại diện tham gia đối thoại của bên người sử dụng lao động và bên người lao động;

- Trong thời kỳ thanh tra, tại Công ty chưa phát sinh thương lượng tập thể.

5. Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi

- Công ty quy định số giờ làm việc bình thường hàng ngày là 08 giờ/ngày và 06 ngày/tuần là đúng theo quy định tại Điều 105 Bộ luật Lao động;

- Thực hiện các quy định về ngày nghỉ hàng năm, nghỉ ngày lễ, tết, nghỉ việc riêng có lương, nghỉ việc riêng không hưởng lương theo đúng quy định của Bộ luật Lao động;

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có huy động người lao động làm thêm giờ và đều được sự đồng ý của người lao động. Khi tổ chức làm thêm trên 200 giờ đến 300 giờ trong năm, Công ty đã thực hiện thông báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng (năm 2024) và Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng (năm 2025) theo đúng quy định tại Điều 62 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và khoản 3 Điều 49 Nghị định số 10/2024/NĐ-CP.

6. Tiền lương và trả công lao động

- Công ty đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Lao động. Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 5.744.000 đồng không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

- Tiền lương làm thêm giờ, tiền lương làm việc vào ban đêm và trả lương những ngày chưa nghỉ hàng năm hoặc ngày chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm cho người lao động được Công ty thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 98, Điều 113 Bộ luật Lao động và Điều 55, 56, 57 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP;

- Trong thời kỳ thanh tra, tại Công ty chưa phát sinh việc phạt tiền, trừ lương người lao động;

- Ngoài tiền lương, tiền công thỏa thuận, Công ty còn có chính sách hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động với số tiền: Ăn sáng: 37.000 đồng/suất; ăn trưa: 55.500 đồng/suất; ăn tăng ca tối: 46.000 đồng/suất.

7. Lao động đặc thù

a) Các quy định riêng đối với lao động nữ

- Tổng số lao động nữ hiện có trong thời kỳ thanh tra là 89 người. Qua kiểm tra ghi nhận, Công ty thực hiện cơ bản đảm bảo các quy định riêng đối với lao động nữ theo quy định tại Điều 135 đến Điều 142 Bộ luật Lao động.

b) Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không có sử dụng lao động chưa thành niên.

c) Lao động là người nước ngoài

- Tổng số người lao động nước ngoài Công ty đang sử dụng trong thời kỳ thanh tra là 27 người (21 người thuộc diện phải có Giấy phép lao động, 06 người thuộc diện miễn Giấy phép lao động). Số người lao động nước ngoài hiện còn đang làm việc là 02 người và 02 người này đã được cấp Giấy phép lao động, ký kết HĐLĐ theo đúng quy định tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP và Nghị định số 70/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện hoàn trả 19 Giấy phép lao động và 06 Giấy xác nhận miễn Giấy phép lao động cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng (Sở Nội vụ) khi người lao động chấm dứt HĐLĐ.

d) Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không có sử dụng lao động là người khuyết tật, người lao động cao tuổi.

8. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất

- Công ty đã xây dựng và đăng ký nội quy lao động vào ngày 25/10/2023, quá trình xây dựng có tham khảo ý kiến tổ chức đại diện người lao động đúng theo quy định tại Điều 118, 119 Bộ luật Lao động và Điều 69 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP;

- Số vụ xử lý kỷ luật lao động đã thực hiện trong kỳ thanh tra là 04 vụ: Khiển trách bằng văn bản 03 vụ, cách chức 01 vụ. Trình tự xử lý kỷ luật lao động Công ty thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 122 Bộ luật Lao động và Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, hồ sơ lưu không có Thông báo về việc tham dự cuộc họp xử lý lao động.

9. Quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động

- Công ty đã tiến hành phân loại lao động, số lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động là 83 người. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế tại hiện trường lao động ICT Vina 2 đang chuẩn bị đưa vào hoạt động, ghi nhận có vị trí công việc nhào trộn nguyên liệu làm pin nhiên liệu là công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng Công ty chưa tiến hành phân loại;

- Công ty đã xây dựng Kế hoạch ATVSLĐ hàng năm theo quy định tại Điều 76 Luật ATVSLĐ; xây dựng Phương án xử lý sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng, khẩn cấp năm 2022. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc;

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty có bố trí ông Đỗ Thành Đạt, trình độ chuyên môn: Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật cơ khí làm công tác an toàn, vệ sinh lao động bán chuyên trách;

- Công ty đã thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên đảm bảo theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động và đã ban hành Quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên;

- Về xây dựng nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLĐ đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc:

+ Nội quy an toàn, vệ sinh lao động đã được Công ty xây dựng trong Nội quy lao động.;

+ Các quy trình đã xây dựng: Vận hành hệ thống AHU; thao tác làm sạch; an toàn và cách vận hành thiết bị CNC; ...

+ Đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động: Công ty đã xây dựng nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động. Kiểm tra thực tế hiện trường tổ chức sản xuất ghi nhận Công ty có lắp đặt các biển cảnh báo, nội quy, quy trình vận hành tại nơi lắp đặt thiết bị và nơi làm việc.

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động, cụ thể:

+ Năm 2024: Nhóm 1, 2, 3, 6 chưa đến thời kỳ huấn luyện lại (thời gian huấn luyện định kỳ là 2 năm); 53 lao động nhóm 4 chưa thực hiện huấn luyện;

+ Năm 2025 (thực hiện vào ngày 30/7/2025): 05 người người lao động nhóm 1; 04 người người lao động nhóm 2; 79 người người lao động nhóm 3; 60 người người lao động nhóm 4; Nhóm 5: Không thực hiện do không có bộ phận/người làm công tác y; 08 người lao động nhóm 6.

Việc Công ty năm 2024 không tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho 53 người lao động thuộc nhóm 4 là chưa đúng theo quy định tại Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Điều 21 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động¹;

- Công ty đã thực hiện tốt việc sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định tại Điều 30 Luật ATVSLĐ. Trong thời điểm thanh tra, Công ty đang sử dụng 15 máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ. 15/15 máy, thiết bị đã được kiểm định và còn hạn kiểm định.

- Trong thời kỳ thanh tra, tại Công ty không phát sinh tai nạn lao động;

- Công ty không bố trí người làm công tác y tế nhưng có Hợp đồng với Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Ân Đức;

- Tổ chức quan trắc môi trường lao động hàng năm được Công ty thực hiện đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 16, khoản 2 Điều 18 Luật ATVSLĐ và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo đúng quy định tại Điều 21 Luật ATVSLĐ. Đã lập Hồ sơ quản lý sức khỏe và bệnh tật người lao động theo quy định tại

¹ Giám đốc Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2173/QĐ-XPHC ngày 27/11/2025 xử phạt vi phạm hành chính Công ty TNHH ICT Vina, với số tiền xử phạt là 50.000.000 đồng.

Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động;

- Đã thực hiện cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, cụ thể: Găng tay, khẩu trang, nút chống ồn, trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động và bố trí tủ thuốc sơ cấp cứu tại nơi làm việc để thuận tiện cho việc sơ cấp cứu tại chỗ theo quy định;

- Lập Hồ sơ vệ sinh môi trường lao động theo quy định.

10. Tranh chấp, khiếu nại về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động

Trong thời kỳ thanh tra, tại Công ty không phát sinh tranh chấp, khiếu nại về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động.

11. Bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) bảo hiểm y tế (BHYT)

- Tình hình đóng BHXH, BHTN, BHYT

TT	Tiêu chí	BHXH	BHTN	BHYT	BHTNLĐ&BNN
I	Cơ quan BHXH đang quản lý (tại thời điểm 30/6/2025)				
1	Đang đóng	141	136	141	141
	YN0014F	133	133	133	133
	IC0006F	05		05	05
2	Đang nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ không lương	03	03	03	03
II	Số liệu kiểm tra thực tế				
1	Đối tượng bắt buộc đóng	152	147	152	152
a	Đang đóng tại đơn vị	138	133	138	138
b	Đang nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ không lương	3	03	03	03
c	Đã đóng nơi khác	0	0	0	0
d	Chưa đóng	0	0	0	0
2	Không thuộc đối tượng đóng (*)	11 ²	11	11	11

- Về mức đóng

² 06 lao động thử việc, 05 lao động không làm việc và hưởng lương trên 14 ngày công/tháng

+ Mức đóng căn cứ mức lương ghi trong HĐLĐ đã giao kết với người lao động (mức tiền lương cơ bản).

+ Tỷ lệ đóng theo quy định, bằng 32% mức tiền lương tháng đóng BHXH, BHTN, BHYT, trong đó Công ty trích 21,5% vào chi phí và trích 10,5% từ tiền lương của người lao động.

+ Tỷ lệ đóng đối với lao động người nước ngoài: Đóng bằng 30% mức tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, trong đó người lao động nước ngoài đóng 9,5% tiền lương, người sử dụng lao động đóng 20,5% quỹ tiền lương tháng đóng BHXH.

+ Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đang áp dụng các quy chế lương như sau: Quyết định số 20230815-QĐ ngày 15/8/2023, Quyết định số 240905/ICT ngày 05/9/2024 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH ICT VINA.

- Về phương thức đóng

+ Công ty đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động theo phương thức đóng hàng tháng;

+ Công ty đã thực hiện trích đóng và chuyển nộp tiền đóng kịp thời, đầy đủ theo quy định.

- Về công tác giải quyết chế độ BHXH

+ Trong thời kỳ kiểm tra, Công ty phát sinh hồ sơ giải quyết chế độ BHXH với 495 lượt hưởng với số tiền 592.446.400 đồng;

+ Tiền giải quyết chế độ BHXH đã được cơ quan BHXH chi trả trực tiếp vào tài khoản cá nhân của người lao động;

+ Công ty lập thủ tục đề nghị hưởng chế độ BHXH cho người lao động kịp thời theo quy định.

12. Việc thực hiện các kiến nghị thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội

Trong thời kỳ thanh tra, tại Công ty không phát sinh các cuộc thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội.

III. KẾT LUẬN

Nhìn chung Công ty đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật lao động về thực hiện các báo cáo định kỳ, tuyển dụng, đào tạo và thử việc người lao động, thực hiện hợp đồng lao động, đối thoại, thương lượng, TULĐTT, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, tiền lương và trả công lao động, kỷ luật lao động, ATVSLĐ, BHXH, BHTN, BHYT; qua đó góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, Công ty còn một số tồn tại sau:

1. Số lượng tham gia đối thoại định kỳ bên người lao động chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Chưa xác định danh sách thành viên và công khai danh sách đại diện tham gia đối thoại

bên người sử dụng lao động và bên người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật lao động (đối với 03 trường hợp trong năm 2024 và 01 trường hợp trong năm 2025) không có Thông báo về việc tham dự cuộc họp xử lý lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

3. Năm 2024, Công ty đã có hành vi vi phạm không tổ chức huấn luyện ATVSLĐ định kỳ cho 53 lao động nhóm 4 theo quy định tại Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Điều 21 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Căn cứ quy định tại Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/1025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Đoàn Thanh tra đã áp dụng biện pháp sau:

Đối với hành vi vi phạm nêu tại khoản 3 Mục III của Kết luận: Đoàn Thanh tra tiến hành lập Biên bản làm việc ghi nhận sự việc, lập Biên bản vi phạm hành chính và chuyển Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng tiến hành các thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 2173/QĐ-XPHC ngày 27/11/2025, xử phạt hành chính đối với Công Ty TNHH ICT Vina, với số tiền xử phạt là 50.000.000 đồng. Tại thời điểm kết luận thanh tra, Công Ty TNHH ICT Vina đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính số 2173/QĐ-XPHC thể hiện qua chứng từ ngày 05/12/2025 do Ngân hàng Woori lập.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Công ty TNHH ICT Vina

Qua kiểm tra, nhận thấy về cơ bản Công ty TNHH ICT đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động; đề nghị Công ty tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được. Tuy nhiên, để thực hiện tốt hơn trong thời gian đến, đề nghị Công ty thực hiện các nội dung sau:

a) Trong thời gian đến, việc tổ chức đối thoại định kỳ phải thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

b) Chấn chỉnh trong việc tổ chức xử lý kỷ luật lao động nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này để trong thời gian đến đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

c) Trong thời gian đến, việc tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động phải được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Điều 21 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.



Yêu cầu Công ty báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu tại Mục V Kết luận thanh tra (kèm theo các tài liệu chứng minh) đến Thanh tra thành phố Đà Nẵng (địa chỉ số 40 Ông Ích Đường, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận Kết luận thanh tra này.

2. Đối với Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật và chấp hành tốt các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương và an toàn, vệ sinh lao động.

3. Đối với Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật và chấp hành tốt các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty TNHH ICT Vina của Chánh Thanh tra thành phố Đà Nẵng./

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Sở Nội vụ (để biết);
- BHXH thành phố (để biết);
- Phó Chánh Thanh tra (phụ trách);
- Phòng GS, KT, TĐ&XLSTT;
- Công ty TNHH ICT Vina (thực hiện);
- Lưu: VT, TT4.

CHÁNH THANH TRA



Trần Thắng Lợi

